

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2023

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Chương trình công tác tháng 9 và 09 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 03 tháng cuối năm 2023**

(Phục vụ Cuộc họp giao ban công tác Lãnh đạo Bộ ngày 29/9/2023)

Kính gửi: - Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh;  
- Các Thứ trưởng.

Thực hiện Quy chế làm việc của Bộ, chương trình công tác của lãnh đạo Bộ, Văn phòng Bộ kính báo cáo Bộ trưởng và các Thứ trưởng kết quả thực hiện nhiệm vụ, chương trình công tác tháng 9 và 09 tháng đầu, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 03 tháng cuối năm 2023, cụ thể như sau:

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC

#### 1. Tổ chức thực hiện Chương trình công tác, Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL

##### a) Về xây dựng và trình ban hành VBQPPL

- Thực hiện nhiệm vụ “Tổng kết, đánh giá 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/06/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”, tiếp tục tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Đề án trên cơ sở ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và tại các hội nghị, hội thảo; tổ chức phiên họp thứ Hai của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết; hiện nay đang

- Về Chương trình xây dựng và ban hành VBQPPL của Bộ năm 2023<sup>1</sup>:

+ Bộ đang tích cực, khẩn trương phối hợp với các cơ quan của Quốc hội chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để bảo đảm tiến độ trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023). Tiếp tục xây dựng dự án Luật Địa chất và Khoáng sản, hiện nay, Bộ đang lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan, tổ chức các hội thảo<sup>2</sup> để lấy ý kiến góp ý hoàn thiện dự án Luật<sup>3</sup>.

+ Đối với các dự thảo Nghị định trình Chính phủ:

Bộ đã hoàn thiện trình Chính phủ dự thảo 02 Nghị định: (1) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều

<sup>1</sup> Ban hành kèm theo Quyết định số 107/QĐ-BTNMT ngày 19/01/2023.

<sup>2</sup> Gồm 02 hội thảo tại Quảng Ninh và Lâm Đồng.

<sup>3</sup> Theo Quyết định số 805/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 và các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, dự án Luật Địa chất và Khoáng sản có thời hạn trình Chính phủ vào tháng 02/2024, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội vào tháng 03/2024.

của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai<sup>4</sup>; (2) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết Luật Khoáng sản<sup>5</sup>.

Các đơn vị trực thuộc Bộ đang khẩn trương xây dựng, rà soát, sửa đổi 03 Nghị định, gồm: (1) Nghị định thay thế Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn (*dự thảo Nghị định đang được gửi Bộ Tư pháp thẩm định*); (2) Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT (*dự thảo Nghị định được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn, hiện đang xin ý kiến của Ban cán sự đảng Bộ một số nội dung sửa đổi*); (3) Rà soát, sửa đổi Nghị định số 45/2022/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Ngoài ra, Bộ đã hoàn thiện đề Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành **03** nghị định<sup>6</sup>, **03** quyết định<sup>7</sup> Bộ đã trình trong năm 2022. Bộ đã trình Chính phủ 03 Nghị định thuộc lĩnh vực đất đai và lĩnh vực khoáng sản<sup>8</sup>.

- Trong 9 tháng đầu năm các đơn vị đã xây dựng và trình lãnh đạo Bộ ban hành 09 Thông tư đảm bảo đúng tiến độ.

Nhìn chung, với sự chỉ đạo sâu sát và quyết liệt của lãnh đạo Bộ và sự cố gắng, nỗ lực của các đơn vị, công tác xây dựng và trình ban hành VBQPPL cơ bản đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng theo Chương trình.

### ***Chi tiết tại Phụ lục 01***

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về rà soát hệ thống VBQPPL, Bộ đã có Báo cáo về “Kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV”<sup>9</sup> gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp. Đối với 05 nội dung có dấu hiệu sơ hở, bất cập của Luật Đất đai năm 2013 được nêu tại Báo cáo số 1360- BC/ĐĐQH15 ngày 19/01/2023 của Đảng đoàn Quốc hội, lãnh đạo Bộ đã giao các đơn vị tham mưu trong lĩnh vực đất đai nghiên cứu, chuẩn bị kỹ lưỡng nội dung báo cáo, giải trình về mặt lý luận, căn cứ, thực tiễn triển khai để báo cáo cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

<sup>4</sup> Tờ trình số 66/TTr-BTNMT ngày 25/8/2023

<sup>5</sup> Tờ trình số 68/TTr-BTNMT ngày 28/8/2023

<sup>6</sup> Gồm: (1) Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; (2) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; (3) Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

<sup>7</sup> Gồm: (1) Quyết định số 06/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với quy mô dưới 500 ha thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa; (2) Quyết định số 10/2023/QĐ-TTg ngày 24/4/2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng thủy văn trực thuộc Bộ Tài nguyên và môi trường; (3) Quyết định số 13/2023/QĐ-TTg ngày 22/5/2023 ban hành Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

<sup>8</sup> Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai (đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 61/TTr-BTNMT ngày 04/8/2023 và Tờ trình số 66/TTr-BTNMT ngày 25/8/2023); Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết Luật Khoáng sản (đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 68/TTr-BTNMT ngày 28/8/2023).

<sup>9</sup> Báo cáo số 123/BC-BTNMT ngày 31/8/2023.

**b) Về các đề án, nhiệm vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 20 đề án. Trong 9 tháng đầu năm, Bộ Tài nguyên và Môi trường phải trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 10 đề án, đến nay, Bộ đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 08/10 đề án, nhiệm vụ<sup>10</sup>.

**Đối với các nhiệm vụ lập quy hoạch, tiến độ cụ thể như sau:**

Ngoài các quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tổ chức họp Hội đồng thẩm định quốc gia<sup>11</sup>, hiện nay, Bộ đang tiếp tục tập trung thực hiện:

- Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, trình các cấp có thẩm quyền xem xét để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023). Bộ đã chỉ đạo Cục Biển và Hải đảo Việt Nam khẩn trương thực hiện theo yêu cầu; nghiên cứu tiếp thu ý kiến của Thường trực Chính phủ, ý kiến tại Hội nghị tham vấn các nhà khoa học, các chuyên gia để hoàn thiện Hồ sơ Quy hoạch, tổ chức cuộc Họp hội đồng thẩm định quốc gia.

- Đối với Quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ban cán sự đảng Bộ đã có ý kiến, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đang khẩn trương chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ, dự kiến trình Chính phủ trong tháng 10/2023.

- Các đơn vị thuộc lĩnh vực tài nguyên nước đã tổ chức xây dựng các Quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành về tài nguyên nước (quy hoạch tổng hợp lưu vực sông), đã hoàn thành 6/14 quy hoạch, dự kiến đến hết năm 2023 hoàn thành thêm 03 quy hoạch).

**Chi tiết tại Phụ lục 02**

**2. Công tác kế hoạch, tài chính (Số liệu cập nhật đến 20/9/2023)**

**a) Về việc thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023**

- Dự toán thu: 51.787 triệu đồng, nộp NSNN 15.263 triệu đồng, được để lại chi 36.524 triệu đồng. Thực hiện thu 9.339 triệu đồng/51.787 triệu đồng, **đạt 18%**.

<sup>10</sup> Gồm: (1) Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Tờ trình số 01/TTr-BTNMT ngày 10/1/2023; (2) Đề án hiện đại hóa ngành khí tượng thủy văn đến năm 2025, Tờ trình số 09/TTr-BTNMT ngày 21/02/2023; (3) Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Tờ trình số 18/TTr-BTNMT ngày 13/3/2023; (4) Dự án Luật đất đai (sửa đổi), Tờ trình số 27/TTr-BTNMT ngày 09/4/2023; (5) Đề án tổ chức Phiên họp lần thứ 8 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu, Tờ trình số 41/TTr-BTNMT ngày 31/5/2023; (6) Quy hoạch tổng thể khai thác sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045, Tờ trình số 50/TTr-BTNMT ngày 21/6/2023; (7) Đề án triển khai tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyên đổi năng lượng công bằng (JETP), Tờ trình số 50/TTr-BTNMT ngày 30/6/2023. Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết Luật Khoáng sản.

**01 nhiệm vụ** đang quá hạn trình, là Quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; **01 nhiệm vụ** đến hạn trình trong tháng 9/2024 là Quy hoạch tổng hợp các lưu vực sông Mã thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

<sup>11</sup> Gồm: (1) Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (2) Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (3) Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (4) Quy hoạch tổng thể khai thác sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

- Dự toán chi: Tổng dự toán giao: 2.456.700 triệu đồng (không bao gồm dự toán giao bổ sung NSNN năm 2022 và 02 quyết định giao theo chế độ mật). Thực hiện giải ngân vốn trong nước 1.024.072 triệu đồng /2.101.640 triệu đồng, **đạt 49%** (tăng 5% so với cùng kỳ năm 2022); giải ngân vốn nước ngoài 35.386 triệu đồng/351.550 triệu đồng, **đạt 10.1%**.

### ***Chi tiết tại Phụ lục 03a***

#### ***b) Về kết quả thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023***

- Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023: Kế hoạch đầu tư công năm 2023 của Bộ đã được Thủ tướng Chính phủ giao với tổng số là 1.610.235 triệu đồng (trong đó: 1.425.300 triệu đồng vốn trong nước, 180.200 triệu đồng vốn nước ngoài). Theo đó, Bộ trưởng đã giao kế hoạch vốn đầu tư công cho các đơn vị với tổng số vốn là 1.605.500 triệu đồng<sup>12</sup>.

- Tình hình giải ngân năm 2023: Đến hết ngày 20/9/2023, tỷ lệ giải ngân là 447.795 triệu đồng/1.696.020 triệu đồng, **đạt 26,4%**. (Nếu bao gồm cả số cam kết chi tại KBNN, thì số liệu giải ngân sẽ là 563.424 triệu đồng/1.696.020 triệu đồng, **đạt 33,22%**) (thấp hơn so với bình quân của cả nước là 39,6%, tính đến hết tháng 8/2023).

### ***Chi tiết tại Phụ lục 03b***

## **3. Công tác tổ chức cán bộ**

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường<sup>13</sup>, trên cơ sở đó, Bộ đang chỉ đạo hoàn thiện, trình ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị; triển khai thực hiện Quyết định thành lập Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo để Viện sớm đi vào hoạt động ổn định; Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị xây dựng quy hoạch lãnh đạo, quản lý của đơn vị và các đơn vị trực thuộc các giai đoạn 2021 - 2026 và 2026 - 2031; xây dựng Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của Bộ; xây dựng danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của các đơn vị hành chính trực thuộc Bộ; Tiếp tục tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quy định, quy chế trong công tác cán bộ theo hướng dẫn, quy định của Trung ương và Chính phủ<sup>14</sup>. Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác tổ chức cán bộ năm 2023; Cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính lên chuyên cao cấp năm 2023.

***Về cải cách hành chính:*** Bộ trưởng đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo cải cách

<sup>12</sup> Số vốn còn lại chưa phân bổ là 4.735 triệu đồng (bổ trí lại từ nguồn thu xử lý sắp xếp nhà đất để quyết toán các nhiệm vụ chi đầu tư).

<sup>13</sup> Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 08/8/2023.

<sup>14</sup> Trình Ban Cán sự đảng xem xét, sửa đổi Quyết định số 18-QĐ/BCSĐTNTM ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ TN&MT; Quy định số 19-QĐ/BCSĐTNTM về luân chuyển cán bộ; Quy định số 14-QĐ/BCSĐTNTM ngày 21/12/2021 của Ban Cán sự đảng về phân cấp quản lý các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ TN&MT; Quy định của Bộ TN&MT về phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ (thay thế Quy chế quản lý công chức, viên chức của Bộ TN&MT ban hành theo Quyết định số 599/QĐ-BTNMT ngày 28/02/2018); Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước giữ chức danh quản lý tại doanh nghiệp thuộc Bộ TN&MT (thay thế Quyết định số 3372/QĐ-BTNMT ngày 27/12/2017).

hành chính của Bộ do Bộ trưởng làm Trưởng ban và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ, công tác cải cách hành chính.

Tính đến ngày 22/9, tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận là 5.752 hồ sơ, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ là 4.357 hồ sơ (trực tuyến là 1.882 hồ sơ, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính là 2.475 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua là 1.395 hồ sơ; số lượng hồ sơ đã giải quyết là 4.271 hồ sơ (đạt tỷ lệ hoàn thành là 74,2%); số lượng hồ sơ đang giải quyết là 1.481 hồ sơ, trong đó: 33 hồ sơ đang xử lý quá hạn<sup>15</sup> (chiếm 0,7% hồ sơ đang xử lý), cải thiện rõ rệt so với tháng 8/2023 (có 112 hồ sơ quá hạn, chiếm tỷ lệ 1,5%).

#### **4. Công tác thanh tra, kiểm tra**

- Trong 9 tháng đầu năm 2023, Thanh tra Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ đã triển khai thực hiện 103 cuộc thanh tra, kiểm tra, trong đó: 54 cuộc kiểm tra theo Kế hoạch và 49 cuộc kiểm tra đột xuất (kiểm tra đối với 307 tổ chức) về các lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Kết quả kiểm tra đến nay đã ban hành 89 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 36.137 triệu đồng.

- Trong 9 tháng đầu năm, Bộ đã thực hiện tiếp 287 lượt công dân với 508 người, có 28 lượt đoàn đông người (218 người), trong đó Lãnh đạo Bộ tiếp 26 lượt với 59 người; Thanh tra Bộ tiếp 261 lượt với 449 người (so với cùng kỳ năm 2022, số lượt tiếp dân tăng 172 lượt, số đoàn đông người tăng 12 đoàn và số người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Bộ tăng 320 người).

#### **5. Kết quả xử lý các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ giao**

Qua theo dõi của Văn phòng Bộ, tiến độ, chất lượng giải quyết nhiệm vụ của các đơn vị đã có sự cải thiện. Tính đến ngày 25/9/2023, Bộ còn 12 nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành<sup>16</sup>, chủ yếu là các nhiệm vụ phức tạp, cần thời gian nghiên cứu và phối hợp, lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan.

#### ***Chi tiết tại phụ lục 04.***

#### **6. Công tác giám định và định giá tài sản**

- ***Đối với các vụ việc giám định tư pháp:*** Bộ đang thực hiện 84 vụ việc của các cơ quan trung cầu giám định các cấp<sup>17</sup>, (trong tháng 8 và tháng 9/2023 tiếp nhận 15 vụ việc), trong đó có 05 vụ việc do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trực tiếp theo dõi chỉ đạo. Đã hoàn thành và ban hành kết luận 29 vụ việc, trong đó có 03 vụ việc do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trực tiếp theo dõi chỉ đạo (02 vụ việc còn lại đang thực hiện, trong đó 01 vụ việc đã có dự thảo kết luận).

<sup>15</sup> Gồm: Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường (20 hồ sơ); Cục Khoáng sản Việt Nam (07 hồ sơ); Cục Biển và Hải đảo Việt Nam (03 hồ sơ); Vụ Môi trường (03 hồ sơ).

<sup>16</sup> Gồm: Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Vụ Pháp chế mỗi đơn vị 03 nhiệm vụ; Thanh tra Bộ có 02 nhiệm vụ; Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai, Cục Khoáng sản Việt Nam, Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ Môi trường mỗi đơn vị 01 nhiệm vụ.

<sup>17</sup> Gồm: lĩnh vực đất đai 39 vụ việc; lĩnh vực khoáng sản 40 vụ việc; lĩnh vực môi trường 05 vụ việc.

- **Đối với các yêu cầu định giá tài sản:** Bộ đã tiếp nhận 16 yêu cầu về định giá tài sản của cơ quan yêu cầu định giá tài sản các cấp, trong đó có 06 yêu cầu do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trực tiếp theo dõi chỉ đạo. Đã hoàn thành 04/16 yêu cầu định giá tài sản, trong đó có 02/06 yêu cầu thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trực tiếp theo dõi chỉ đạo.

Ban cán sự đảng, Lãnh đạo Bộ đã thường xuyên chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, khẩn trương, có hiệu quả Kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban chỉ đạo tại các phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo; Kết luận của đồng chí Thường trực Ban Bí thư, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị về công tác giám định, định giá tài sản đối với các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo.

Vừa qua, Bộ đã tổ chức 02 Hội nghị phổ biến, tập huấn quy định pháp luật về giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường<sup>18</sup>.

## 7. Về tình hình giải quyết kiến nghị của cử tri

Tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV, Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận được tổng cộng **200** kiến nghị, trong đó Ban Dân nguyện chuyển đến **187** kiến nghị<sup>19</sup>.

- **Đối với 187 kiến nghị do Ban Dân nguyện chuyển tới,** Bộ Tài nguyên và Môi trường đã trả lời 122 kiến nghị gửi tới trước kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV<sup>20</sup>, đồng thời có văn bản trả lời gửi đến từng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi cử tri có kiến nghị. Ngoài ra, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang tiếp tục nghiên cứu, trả lời 65 kiến nghị được gửi tới sau kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV theo quy định<sup>21</sup>.

- **Đối với 13 kiến nghị do Văn phòng Chính phủ chuyển tới,** Bộ đã trả lời đầy đủ 09 kiến nghị gửi tới trước kỳ họp và đang tiếp tục nghiên cứu, trả lời 04 kiến nghị được gửi tới sau kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

Ngoài ra, các kiến nghị của cử tri còn tồn đọng qua các kỳ họp thuộc trách nhiệm trả lời của Bộ Tài nguyên và Môi trường là **05** kiến nghị, trong đó: 02/05 kiến nghị đã nghiên cứu trình Chính phủ ban hành văn bản trong thời gian tới (*kiến nghị của cử tri các tỉnh: Trà Vinh, Ninh Thuận*); có 01/05 kiến nghị đang giải quyết (*kiến nghị của cử tri tỉnh Ninh Thuận*); có 02/05 kiến nghị đề xuất đưa vào giải trình, cung cấp thông tin (*kiến nghị của cử tri tỉnh Trà Vinh và TP Hà Nội*).

<sup>18</sup> Tổ chức tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (dành cho đại biểu của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) và thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (dành cho đại biểu các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường).

<sup>19</sup> Theo các Công văn: số 742/BDN ngày 14 tháng 6 năm 2023 (122 kiến nghị), số 907/BDN ngày 01 tháng 8 năm 2023 (63 kiến nghị), số 974/BDN ngày 25 tháng 8 năm 2023 (02 kiến nghị); Văn phòng Chính phủ chuyển đến 13 kiến nghị theo các Công văn: số 4544/VPCP-QHĐP ngày 20 tháng 6 năm 2023 (09 kiến nghị), số 6122/VPCP-QHĐP ngày 10 tháng 8 năm 2023 (03 kiến nghị), Công văn số 6678/VPCP-QHĐP ngày 29 tháng 8 năm 2023 (01 kiến nghị).

<sup>20</sup> Tại Công văn số 6480/BTNMT-PC ngày 10 tháng 8 năm 2023 gửi đến Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

<sup>21</sup> Kết quả giải quyết: (1) 01 kiến nghị đã giải quyết xong; (2) 08 kiến nghị sẽ nghiên cứu tiếp thu, giải quyết trong thời gian tới; (3) 113 kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin cho cử tri.

## **8. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của các lĩnh vực chuyên ngành**

**8.1. Đối với lĩnh vực đất đai:** Tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện chuyên mục đích sử dụng rừng, chuyên mục đích sử dụng đất rừng và đất trồng lúa nước từ hai vụ trở lên của Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; Tổ chức làm việc với các địa phương về phương án điều chỉnh chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm; Nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Sàn giao dịch quyền sử dụng đất; hướng dẫn các địa phương thực hiện chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; tổng hợp Báo cáo kết quả thống kê đất đai năm 2022.

**8.2. Đối với lĩnh vực địa chất, khoáng sản:** Chỉ đạo các địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông. Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các địa phương đề xuất áp dụng cơ chế đặc thù trong việc nâng công suất các mỏ cát phục vụ thi công Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025. Tổ chức hoàn thiện hồ sơ Khoanh định khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia. Báo cáo lãnh đạo Chính phủ về thực trạng và giải pháp phát triển ngành công nghiệp đất hiếm tại Việt Nam<sup>22</sup>.

**8.3. Đối với lĩnh vực tài nguyên nước:** Tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp thực hiện các giải pháp vận hành các hồ chứa theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trong mùa lũ năm 2023 trên các lưu vực sông bảo đảm chủ động phòng ngừa, hạn chế tối đa những thiệt hại do lũ gây ra.

Theo dõi giám sát biến động về dòng chảy chất lượng nước đối với các nguồn nước liên quốc gia; thúc đẩy hợp tác quốc tế trong quản lý, sử dụng nguồn nước xuyên biên giới.

**8.4. Đối với lĩnh vực biển và hải đảo:** Phối hợp với các bộ, cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất điều chỉnh thời gian thực hiện các dự án thuộc Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản biển và hải đảo đến năm 2030. Hoàn thiện, lấy ý kiến các bộ và UBND tỉnh Kiên Giang về dự thảo Quyết định của Bộ trưởng Bộ TN&MT công bố về Bản đồ đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm, đường ranh giới ngoài vùng biển 03 và vùng biển 06 hải lý tại đảo Phú Quốc và đảo Nam Du thuộc tỉnh Kiên Giang. Tổ chức Hội nghị Hội đồng Đối tác về quản lý môi trường biển Đông Á lần thứ 15.

**8.5. Đối với lĩnh vực môi trường:** Chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác phòng ngừa, ứng phó các sự cố môi trường trong mùa mưa bão; tổ chức Hội nghị giao ban công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường khu vực phía Bắc (gồm 28 tỉnh/thành phố phía Bắc). Yêu cầu các địa phương rà soát địa điểm hình thành các khu xử lý chất thải tập trung cấp quốc gia, cấp vùng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (phục vụ việc hoàn thiện Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia). Thẩm định, góp ý với nội dung

<sup>22</sup> Báo cáo số 525/BTNMT-ĐCVN ngày 12/9/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

môi trường của Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của 49 địa phương; 27 Chiến lược, Quy hoạch phát triển ngành, Quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành phải thực hiện đánh giá môi trường chiến lược.

**8.6. Đối với lĩnh vực khí tượng, thủy văn và biến đổi khí hậu:** Tăng cường công tác dự báo, cảnh báo mưa lũ, sạt lở đất, lũ quét, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin dự báo, cảnh báo cho các cơ quan chức năng theo đúng quy định để phục vụ công tác chỉ đạo, ứng phó kịp thời, hiệu quả; Tiếp tục triển khai Kế hoạch ứng phó với nguy cơ nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn năm 2023, 2024 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 397/CD-TTg ngày 13/5/2023. Triển khai thực hiện Công điện số 607/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/7/2023 về việc chủ động phòng, chống sạt lở, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân trước và trong mùa mưa lũ. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Công điện số 732/CD-TTg về việc tập trung phòng, chống, giảm thiệt hại do sạt lở đất, bờ sông, bờ biển và lũ quét.

Đề xuất Thủ tướng Chính phủ thông qua Tuyên bố chung ASEAN về Biến đổi khí hậu gửi COP28 tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 43; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: (i) thành lập Ban Thư ký Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP) (*đã tổ chức Phiên họp thứ nhất của Ban Thư ký JETP*); (ii) Đề án triển khai Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP).

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 03 THÁNG CUỐI NĂM 2023**

**1.** Tập trung hoàn thành tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, báo cáo Thường trực Chính phủ (ngày 30/9/2023).

**2.** Tiếp tục phối hợp với các cơ quan của Quốc hội tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật đất đai (sửa đổi) và dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi) đảm bảo tiến độ, chất lượng trình Quốc hội xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 6; Tiếp tục hoàn thiện dự Hồ sơ án Luật Địa chất và Khoáng sản để trình các cơ quan có thẩm quyền theo quy định bảo đảm thời hạn; Hoàn thành việc điều chỉnh Chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2023 của Bộ; Tập trung xây dựng, hoàn thành toàn bộ các văn bản nằm trong và ngoài Chương trình bảo đảm tiến độ, chất lượng; Nghiên cứu xây dựng dự thảo các Nghị định và các văn bản hướng dẫn Luật đất đai (sửa đổi) và Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để kịp thời trình cấp có thẩm quyền ban hành có hiệu lực ngay sau khi Luật mới được ban hành có hiệu lực.

**3.** Các đơn vị tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, qua đó, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; Phối hợp chặt chẽ với Vụ Kế hoạch - Tài chính, báo cáo đề xuất kịp thời các giải pháp cụ thể để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công.

**4.** Tập trung hoàn thiện Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 để báo cáo Chính phủ, Bộ Chính trị để trình Quốc hội

tại Kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023); Khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Chính phủ trong tháng 10/2023; Tập trung xây dựng, hoàn thiện Quy hoạch tổng hợp các lưu vực sông bảo đảm chất lượng, tiến độ theo yêu cầu; Đối với các quy hoạch đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định quốc gia<sup>23</sup>, chỉ đạo đơn vị chủ trì cần khẩn trương tiếp thu ý kiến đề hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

**5.** Tập trung triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra; thực hiện công tác giám định tư pháp và định giá tài sản trong việc giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, tiêu cực theo yêu cầu của các cơ quan điều tra, cơ quan tiến hành tố tụng. Thực hiện nghiêm túc Kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban chỉ đạo tại các phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo; Kết luận của đồng chí Thường trực Ban Bí thư, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị về công tác giám định, định giá tài sản đối với các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo.

Kịp thời nắm bắt thông tin; Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, thanh tra công tác quản lý tài nguyên nhất là đối với lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như khoáng sản, đất đai ở địa phương; Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề về công tác giám định tư pháp và định giá tài sản, kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong công tác giám định tư pháp và định giá tài sản.

**6.** Khẩn trương tổ chức triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ; đưa Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo sớm đi vào hoạt động. Hoàn thiện hướng dẫn vị trí việc làm công chức chuyên ngành TN&MT; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, đảm bảo đúng với điều kiện, tiêu chuẩn của vị trí việc làm được phê duyệt. Báo cáo Bộ trưởng về việc thực hiện nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo chức danh nghề nghiệp của ngành tài nguyên và môi trường.

**7.** Thủ trưởng các đơn vị tập trung chỉ đạo, xử lý dứt điểm các kiến nghị, đề xuất của địa phương, Bộ, ngành theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ<sup>24</sup> và kiến nghị của cử tri. Tiếp tục triển khai thực hiện các kết luận của các cơ quan Trung ương.

**8.** Triển khai thực hiện nghiêm túc, bài bản Quy chế làm việc của Ban cán sự đảng và Quyết định phân công lãnh đạo Bộ đã được ban hành; các đơn vị thực hiện nghiêm quy định về việc chuẩn bị Hồ sơ, thời hạn trình Ban cán sự đảng đối với những nhiệm vụ phải báo cáo Ban cán sự đảng.

**9.** Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với đơn vị tham mưu tổng hợp tổ chức đôn đốc, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện Chương trình công tác, nhiệm vụ Chính phủ, Thủ

---

<sup>23</sup> Gồm: (1) Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (2) Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (3) Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (4) Quy hoạch tổng thể khai thác sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

<sup>24</sup> Tại các văn bản số: Công điện số 365/CĐ-TTg ngày 04/5/2023, Công điện số 436/CĐ-TTg ngày 18/5/2023 và các Văn bản số 513/TTg-TH ngày 05/6/2023, số 542/TTg-QHĐP ngày 14/6/2023 về khẩn trương rà soát, kịp thời xử lý các kiến nghị, đề xuất của địa phương, Bộ, ngành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành

tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ giao. Tham mưu, trình Bộ trưởng ban hành Quy chế làm việc của Bộ (sửa đổi) và các quy chế khác liên quan.

## **9. Đối với các lĩnh vực quản lý chuyên ngành:**

### ***a. Lĩnh vực quản lý đất đai:***

- Tổng hợp, đề xuất điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 – 2025 và phương án phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất của các địa phương, báo cáo Chính phủ trong tháng 9/2023 để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6<sup>25</sup>.

- Chủ động, kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư. Tăng cường công tác truyền thông về những vấn đề lớn cần hoàn thiện trong chủ trương, chính sách, pháp luật về đất đai.

### ***b. Lĩnh vực môi trường:***

- Khẩn trương đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án; Đề án tăng cường năng lực quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại Việt Nam. Tổng hợp kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả BVMT năm 2022 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tiếp tục rà soát nội dung đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án đầu tư và nội dung đề nghị cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương để ứng phó, xử lý kịp thời, hiệu quả đối với các vụ việc, sự cố liên quan đến môi trường phát sinh. Tập trung triển khai Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí và Kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2021 - 2025. Xác định các sông, hồ liên tỉnh có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường để có kế hoạch xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt đối với các nguồn nước này. Phối hợp chặt chẽ với các bộ ngành địa phương khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải.

### ***c. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản:***

- Tập trung hoàn thiện các nhiệm vụ: Khoanh định các khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia; kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc liên quan đến khai thác, cung ứng vật liệu xây dựng thông thường cho các dự án trọng điểm của ngành giao thông vận tải; tổng hợp số liệu về số lượng, trữ lượng tài nguyên khoáng sản của các mỏ/khu vực khoáng sản, cung cấp số liệu về khả năng cung ứng vật liệu tại khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long; Triển khai thực hiện dự án “Đánh giá tài nguyên khoáng sản, phục vụ khai thác cát biển, đáp ứng nhu cầu san lấp các dự án đường cao tốc và hạ tầng giao

<sup>25</sup> Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8/2023.

thông, đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long” khoanh định được các khu vực có cát biển làm vật liệu xây dựng; Lập Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản để triển khai trong năm 2023; Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản, đặc biệt đối với khoáng sản đất hiếm.

- Rà soát rút ngắn thời gian cấp phép mỏ vật liệu xây dựng. Đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản. Khoanh định, công bố các khu vực có khoáng sản khoáng sản độc hại, phóng xạ.

***d. Lĩnh vực biển và hải đảo:***

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan, khẩn trương hoàn thiện trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP<sup>26</sup>; Nghị định quy định về thế chấp, cho thuê, góp vốn, chuyển nhượng quyền sử dụng khu vực biển để nuôi trồng thủy sản; bồi thường khi Nhà nước thu hồi khu vực biển được giao để nuôi trồng thủy sản vì mục đích công cộng, quốc phòng, an ninh.

- Tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đến năm 2030.

- Báo cáo phương án, giải pháp phù hợp thực hiện tiếp nhận tàu nghiên cứu biển do Nhật Bản tài trợ bảo đảm quy định, đối ngoại hiệu quả.

***đ. Lĩnh vực quản lý tài nguyên nước:***

Tăng cường giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, vận hành hệ thống liên hồ chứa, duy trì dòng chảy tối thiểu của các hồ chứa thủy điện bằng công nghệ tự động, trực tuyến. Phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương thống nhất kế hoạch vận hành linh hoạt, điều tiết nước các hồ chứa thủy lợi, thủy điện lớn để chủ động phòng chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên nước.

***e. Lĩnh vực biến đổi khí hậu:***

Tiếp tục nghiên cứu xây dựng Nghị định quy định quản lý tín chỉ các-bon, trước mắt xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý tín chỉ các-bon và thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC); tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát; Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật) theo đúng tiến độ.

Hoàn thiện Đề án Việt Nam tham dự Hội nghị COP28 tại Các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất (UAE) và tham mưu tổ chức đoàn Việt Nam tham dự Hội nghị COP28. Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức quốc tế, cơ quan có liên

---

<sup>26</sup> Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

quan triển khai cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26 và phát huy tổng hợp các nguồn lực nhằm thúc đẩy các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu ở nước ta.

Triển khai Đề án triển khai Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP); tiếp tục hoàn thiện Kế hoạch huy động nguồn lực thực hiện JETP, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

**g. Lĩnh vực khí tượng thủy văn:** Tiếp tục duy trì việc tăng cường công tác dự báo, cảnh báo mưa lũ, sạt lở đất, lũ quét, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cho các cơ quan chức năng để phục vụ công tác chỉ đạo, ứng phó kịp thời, hiệu quả; nghiên cứu các khu vực thường xuyên bị thiên tai, đưa ra cảnh báo sớm cho người dân và chính quyền các địa phương để sớm có biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu thiệt hại.